

Số: /TTr-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh **ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 107/2021/TT-BTC Quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030.

Theo đó tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 107/2021/TT-BTC quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương và theo quy định tại Điều 5 Thông tư này” và khoản 1 Điều 9 của Thông tư quy định “Mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Căn cứ khả năng cân đối nguồn kinh phí trong phạm vi dự toán được giao, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể cho phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện nhưng tối đa không vượt mức chi quy định tại Thông tư này”.

Để thực hiện đúng quy định của pháp luật nhà nước hiện hành thì việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ

tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là yêu cầu cần thiết.

I. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Tạo điều kiện thuận lợi cho ngân sách nhà nước có cơ sở tính toán kinh phí chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân tỉnh ban hành Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Để xác định mức chi cụ thể, phù hợp theo tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách thực hiện theo nguyên tắc: Những nội dung chi Bộ Tài chính dẫn chiếu quy định do Trung ương ban hành, mà quy định dẫn chiếu này đã được HĐND tỉnh quy định mức chi cụ thể áp dụng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, thì áp dụng mức chi theo quy định do HĐND tỉnh đã ban hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

a. Các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị) có chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Cơ quan chuyên môn soạn thảo dự thảo Tờ trình, Nghị quyết. Đồng thời, dự thảo đã được đăng trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh lấy ý kiến từ ngày (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã gửi văn bản đề nghị

đăng tải ngày). Sau khi lấy ý kiến sẽ tiếp thu, hoàn chỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định và hoàn chỉnh theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

- Nghị quyết gồm 02 điều, cụ thể:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, gồm có 2 chương, 6 điều, kết cấu theo điều, khoản, điểm.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

2. Đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Chương II. Nội dung và mức chi cho các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Điều 3. Nội dung ngân sách đảm bảo kinh phí, hỗ trợ một phần kinh phí đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản chủ lực quốc gia.

1. Ngân sách đảm bảo tối đa 100% kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Ngân sách hỗ trợ một phần chi phí sản xuất giống thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Nội dung ngân sách đảm bảo kinh phí, hỗ trợ một phần kinh phí đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác tại địa phương.

Điều 5. Nội dung, mức chi

1. Hỗ trợ sản xuất giống.
2. Đào tạo tập huấn quy trình công nghệ nhân giống trong nước cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trực tiếp tham gia thực hiện dự án, kế hoạch.
3. Kiểm soát chất lượng giống.

Điều 6. Điều khoản thi hành

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Về nguồn nhân lực: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2024-2030 và phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện ngay khi Nghị quyết được ban hành.

- Về kinh phí: Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi ngân sách nhà nước thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết, (2) Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp, (3) Báo cáo tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình; (4) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị; và các văn bản khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- VP. UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, 6.01.05.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH